

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 48/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 12/8/2021

Về tranh chấp: "Ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận
Các hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Hoa;
Ông Nguyễn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Kim C – sinh năm 197x
Địa chỉ: xã Diên Đồng, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Bà C có đơn xin xét xử vắng mặt.
2. *Bị đơn*: Ông Đỗ Quang K – sinh năm 196x
Địa chỉ: xã Diên Đồng, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Ông K có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Trần Thị Kim C trình bày: Bà và ông Đỗ Quang K tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Đồng, huyện Diên Khánh, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số xx ngày xx/4/1998. Trong quá trình chung sống vợ chồng bà không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông K thường xuyên uống rượu, chửi bới và dùng bạo lực đối với bà. Ông hay đến nơi làm việc của bà để hành hung bà, bà nhờ hàng xóm can thiệp và báo Công an. Mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng làm cho tinh thần bà lúc nào cũng căng thẳng, mệt mỏi. Hiện nay bà và ông K không còn chung

sống với nhau và cũng không còn tình cảm. Nay bà C kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đỗ Quang K.

Về con chung: Bà và ông K có 03 con chung là: Đỗ Thiện Ý K1 – sinh ngày xx/4/1999, Đỗ Thiện Giáng K2 – sinh ngày xx/10/2001 và Đỗ Thiện Ái K3 – sinh ngày xx/01/2007. Cháu K1 và cháu K2 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà không có yêu cầu gì. Riêng cháu K3 chưa thành niên, bà C yêu cầu được nuôi dưỡng cháu K3 và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà C xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định không có.

** Tại bản tự khai ngày 30/6/2021, bị đơn ông Đỗ Quang K trình bày:* Ông và bà Trần Thị Kim C tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Đồng vào năm 1998. Quá trình chung sống vợ chồng hay cãi vã nhau. Từ ngày 17/3/2020 bà C bỏ nhà đi. Vợ chồng muốn hàn gắn nhưng không được. Ông xác định không còn tình cảm nên ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng ông có 03 con chung là: Đỗ Thiện Ý K1 – sinh năm 1999, Đỗ Thiện Giáng K2 – sinh năm 2001 và Đỗ Thiện Ái K3 – sinh năm 2007. Cháu K1 và K2 đã trưởng thành nên ông không có yêu cầu gì. Riêng cháu K3 chưa thành niên nên ông đồng ý giao cháu K3 cho bà C nuôi dưỡng giáo dục, ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông K xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông K xác định không có.

Bị đơn ông Đỗ Quang K đang sinh sống tại địa phương. Ngày 30/6/2021 (Tòa nhận ngày 12/7/2021) ông K có đơn được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, hòa giải và xét xử, vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ngày 04/8/2021 bà Trần Thị Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn phát biểu việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký, các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục: Ông Đỗ Quang K và bà Trần Thị Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K và bà C.

[2] Theo giấy chứng nhận kết hôn và lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử xác định bà Trần Thị Kim C và ông Đỗ Quang K là vợ chồng. Nay bà C yêu cầu ly

hôn với ông K là một yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện thì thấy rằng: Bà Trần Thị Kim C và ông Đỗ Quang K tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có hạnh phúc do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp nhau, ông K thường xuyên nhậu, dùng vũ lực với bà C, đến nay không còn tình cảm, bà C và ông K không còn chung sống với nhau từ tháng 3/2020. Vì vậy, bà C yêu cầu được ly hôn với ông Đỗ Quang K. Ông K cũng đồng ý ly hôn và có đơn xin vắng mặt các buổi làm việc, hòa giải và phiên tòa xét xử. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông K đã thực sự trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà C.

[4] Về con chung: Bà Trần Thị Kim C và ông Đỗ Quang K xác định vợ chồng bà có 03 con chung là: Đỗ Thiện Ý K1 – sinh năm 1999, Đỗ Thiện Giáng K2 – sinh năm 2001 và Đỗ Thiện Ái K3 – sinh năm 2007. Cháu K1 và K2 hiện nay đã trưởng thành, khỏe mạnh, bà C và ông K không có yêu cầu gì nên không xét.

Riêng cháu K3 chưa thành niên, bà C có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu K3 và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung. Điều đó phù hợp với nguyện vọng của cháu K3 và ý kiến của ông K, nên cần giao cháu K3 cho bà C nuôi dưỡng, giáo dục.

[5] Về tài sản chung: Bà C và ông K xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không xem xét. Nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Bà Trần Thị Kim C phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.
- Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Bà Trần Thị Kim C được ly hôn ông Đỗ Quang K.
2. Về con chung: Giao con chung chưa thành niên là Đỗ Thiện Ái K3 – sinh ngày 08/01/2007 cho bà Trần Thị Kim C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đỗ Quang K.
Ông K có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi con chung, bà C, ông K có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Trần Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí bà C đã nộp theo biên lai số AA/2021/00073xx ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Bà C đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Kim C và ông Đỗ Quang K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Dương sự;
- UBND xã Diên Đồng, huyện Diên Khánh (nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Võ Đức Thuận